

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 09/12/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, của những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn LN, xã L H, huyện Đ H, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Bùi Thị N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn L, xã LL1, huyện G L, tỉnh Hải Dương

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Duy T và chị Bùi Thị N tự hiểu tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND xã H L nay là xã L H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 20/5/2018.

Sự thỏa thuận của anh T và chị N về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho anh T và chị N được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Bùi Thị N có hai con chung là Nguyễn Duy A sinh ngày 03/11/2018 và Nguyễn Duy H sinh ngày 21/8/2020. Anh T chị N thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy A sinh ngày 03/11/2018, chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy H sinh ngày 21/8/2020. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Duy T và chị Bùi Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Duy T và chị Bùi Thị N

nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Duy T và chị Bùi Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh T và chị N có 02 con chung là Nguyễn Duy A sinh ngày 03/11/2018 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 21/8/2020.

Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy A, sinh ngày 03/11/2018; chị N trực tiếp nuôi con Nguyễn Duy H, sinh ngày 21/8/2020. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh T và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

- Về lệ phí: Anh T và chị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh T chị N đã nộp theo biên lai số **0003061** ngày 09 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
- UBND xã L H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Bùi Tiến Hưng